

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Giám sát, đánh giá dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026

Căn cứ Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá dự án đầu tư; Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 22/4/2026 của Bộ Tài chính Quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư; Văn bản số 5054/BTC-TĐĐT ngày 11/4/2026 của Bộ Tài chính về việc triển khai báo cáo các chỉ số đo lường, theo dõi, giám sát, đánh giá quy trình, chất lượng, hiệu quả dự án đầu tư công trên Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư; Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND Thành phố Ban hành Quy chế quản lý, vận hành hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư và chế độ báo cáo, cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội. Xét đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 5219/STC-ĐTTĐ ngày 10/4/2026 về việc báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch giám sát, đánh giá dự án đầu tư năm 2025, và xây dựng Kế hoạch Giám sát, đánh giá dự án đầu tư năm 2026 và Văn bản số /STC-ĐTTĐ ngày / /2026 về rà soát, hoàn thiện hồ sơ báo cáo. UBND Thành phố ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư, việc chấp hành quy định về chế độ Báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư, cập nhật thông tin dự án đầu tư trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư của Bộ Tài chính và Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư của Thành phố, nhằm hình thành cơ sở dữ liệu “đúng - đủ - sạch sống”.

- Lựa chọn các dự án chậm tiến độ, các dự án đầu tư công lĩnh vực môi trường để tổ chức kiểm tra theo quy định, đặc biệt kiểm tra các tồn tại, hạn chế, nguyên nhân gây chậm tiến độ; trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, yêu cầu các Sở, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan phối hợp xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thời hạn cụ thể; đề xuất báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

2. Yêu cầu:

- Công tác giám sát, đánh giá dự án đầu tư phải được thực hiện đúng quy định Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 22/4/2026 và Văn bản số 5054/BTC-TĐĐT ngày 11/4/2026 của Bộ Tài chính; Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND Thành phố, bảo đảm tính khách quan; không trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Kết quả giám sát, đánh giá dự án đầu tư phải thực hiện thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình triển khai thực hiện tại các dự án đầu tư, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn Thành phố.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Nội dung thực hiện giám sát, đánh giá dự án đầu tư:

1.1. Nội dung kiểm tra của người có thẩm quyền quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư công đối với các dự án đầu tư công:

Quy định tại khoản 2 Điều 46, Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.

1.2. Nội dung kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn khác:

Quy định tại khoản 2 Điều 65 và khoản 2 Điều 66 Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.

1.3. Kiểm tra việc chấp hành quy định về chế độ Báo cáo về giám sát, đánh giá đầu tư, cập nhật thông tin dự án đầu tư:

(1). Việc thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư tại cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 94 Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 22/4/2026, Văn bản số 5054/BTC-TĐĐT ngày 11/4/2026 của Bộ Tài chính và quy định pháp luật có liên quan.

(2). Việc cập nhật thông tin chương trình, dự án đầu tư trên Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư của Bộ Tài chính thực hiện theo quy định tại Điều 95 Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 22/4/2026 và Văn bản số 5054/BTC-TĐĐT ngày 11/4/2026 của Bộ Tài chính.

(3). Việc cập nhật thông tin dự án trên Hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư và chế độ báo cáo, cập nhật thông tin về dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố thực hiện theo Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND thành phố Hà Nội, Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 27/01/2026 của UBND Thành phố.

2. Cách thức, trình tự thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư:

Theo quy định tại Điều 93 Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026, việc kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư được tiến hành thông qua các cách thức sau:

- a) Thông qua báo cáo;
- b) Thành lập Đoàn kiểm tra, Đoàn đánh giá.

Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ từng dự án, nhóm dự án cụ thể, Sở Tài chính sẽ thực hiện kiểm tra qua báo cáo, hoặc thành lập đoàn kiểm tra hoặc lồng ghép các cách thức để đảm bảo quá trình kiểm tra đạt kết quả theo tiến độ yêu cầu.

3. Danh mục dự án kiểm tra, đánh giá đầu tư năm 2026:

3.1. Danh mục dự án kiểm tra năm 2026:

Tổng số dự án kiểm tra 200 dự án đầu tư, bao gồm:

3.1.1. Dự án đầu tư công: 100 dự án thuộc các lĩnh vực: Văn hóa, giáo dục, y tế, giao thông, môi trường.

3.1.2. *Dự án sử dụng vốn khác*: 100 dự án thuộc lĩnh vực đô thị, nhà ở, hạ tầng kỹ thuật, thương mại dịch vụ, y tế, giáo dục.

(Chi tiết có Phụ lục danh mục các dự án kèm theo).

3.2. Kiểm tra ngoài Danh mục:

3.2.1. *Các dự án thực hiện kiểm tra khi điều chỉnh dự án*:

Dự án đầu tư công, dự án PPP và dự án vốn nhà nước ngoài đầu tư công khi điều chỉnh dự án làm thay đổi địa điểm, mục tiêu, quy mô, tăng tổng mức đầu tư phải thực hiện công tác kiểm tra trước khi điều chỉnh dự án theo quy định tại Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/1/2026 của Chính phủ.

3.2.2. *Thực hiện kiểm tra dự án theo chỉ đạo của UBND Thành phố và lãnh đạo cấp trên*: Theo từng nội dung chỉ đạo.

4. Giám sát, đánh giá chuyên ngành đối với các dự án đầu tư:

Các Sở quản lý chuyên ngành chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát, đánh giá chuyên ngành đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp với Sở Tài chính trong việc kiểm tra các dự án thuộc Danh mục và các dự án phát sinh theo yêu cầu phối hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

(1). Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan của Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, chủ đầu tư, nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

(2). Trường hợp các cơ quan, đơn vị không phối hợp hoặc phối hợp không đảm bảo yêu cầu được quy định trong Kế hoạch này, cơ quan đầu mối kiểm tra báo cáo UBND Thành phố xem xét trách nhiệm tổ chức, cá nhân người đứng đầu đơn vị theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/1/2026 của Chính phủ.

Phân công trách nhiệm các sở, ngành, UBND các xã, phường:

1. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện; Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, nhà đầu tư trong suốt quá

trình triển khai thực hiện tại các dự án đầu tư và báo cáo kết quả với UBND Thành phố theo quy định.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ và tổng hợp báo cáo kết quả giám sát đánh giá đầu tư theo quy định.

- Chủ động lựa chọn, quyết định phương thức thực hiện kiểm tra theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Khi tổ chức kiểm tra hiện trường, Sở Tài chính thông báo và đề nghị UBND xã, phường nơi có dự án, các sở, ban ngành, chủ đầu tư, nhà đầu tư (*nếu cần thiết*) phối hợp tham gia, cử đại diện các bộ phận chuyên môn có liên quan để phối hợp làm việc, kiểm tra hiện trường và lập, ký biên bản kiểm tra hiện trường theo quy định.

2. Các sở quản lý chuyên ngành, UBND các xã, phường:

2.1. Các sở quản lý chuyên ngành:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp tham gia ý kiến chuyên ngành khi có yêu cầu của Sở Tài chính để phục vụ công tác kiểm tra, tổng hợp, báo cáo.

- Cử cán bộ theo lĩnh vực chuyên môn tham gia Đoàn kiểm tra theo đề nghị của Sở Tài chính.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND Thành phố về nội dung tham gia ý kiến chuyên ngành, việc tham gia Đoàn kiểm tra theo yêu cầu của Sở Tài chính.

2.2. UBND các xã, phường nơi có dự án được kiểm tra có trách nhiệm:

- Phối hợp làm việc với Sở Tài chính và làm việc với chủ đầu tư, nhà đầu tư, bao gồm: Bố trí địa điểm làm việc; phối hợp thông báo, liên hệ mời Chủ đầu tư, Nhà đầu tư và các đơn vị liên quan (*Nội dung cụ thể theo Thông báo làm việc của Sở Tài chính*).

- Cử đại diện các bộ phận chuyên môn của UBND xã, phường (*quy hoạch, đất đai, xây dựng...*) phối hợp làm việc, kiểm tra hiện trường và lập, ký biên bản kiểm tra hiện trường theo quy định.

- Phối hợp cung cấp hồ sơ, thông tin về hiện trạng sử dụng đất, trật tự xây dựng, quy hoạch, việc chấp hành biện pháp xử lý vấn đề đã phát hiện (*nếu có*).

2.3. Đối với các tồn tại, vướng mắc: thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của sở, ngành, UBND cấp xã, phường nào thì cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm thực hiện các nội dung kiến nghị của Sở Tài chính; kịp thời hướng dẫn chủ đầu tư, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục theo quy định hoặc đẩy nhanh việc giải quyết các thủ tục theo thẩm quyền; đồng thời xác định thời hạn thực hiện gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp.

IV. Thực hiện chế độ báo cáo:

Các sở quản lý chuyên ngành, UBND các xã, phường, các chủ đầu tư, nhà đầu tư tại các dự án đầu tư nghiêm túc thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư theo quy định tại Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 22/4/2026 và Văn bản số 5054/BTC-TĐĐT ngày 11/4/2026 của Bộ Tài chính; Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND Thành phố, đồng thời gửi cơ quan đầu mối là Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp báo cáo UBND Thành phố và công tác báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư hàng năm theo quy định.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- VPUB TP: CVP, các PCVP,
- Các phòng: ĐT, KT, KGVX;
- Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị của TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu

Phụ lục: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KIỂM TRA NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
I	Dự án ngoài ngân sách (100 Dự án)						
1	Trung tâm thương mại, văn phòng và nhà ở tại số 8B Lê Trực, quận Ba Đình	Công ty cổ phần may Lê Trực	Phường Ba Đình	2014-2017	GCN số 01121001662 ngày 14/11/2013 của UBND Thành phố	590.400	Đô thị
2	Nhà điều hành SX, VP cho thuê, chung cư trung tâm thương mại	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Phường Giảng Võ	2011-2018	GCN số 01121001026 ngày 19/9/2011; của UBND Thành phố	2.732.700	Đô thị
3	Tổ hợp dịch vụ công, nhà ở cho thuê và văn phòng cho thuê	Công ty cổ phần đầu tư Tân Phú Long	Phường Giảng Võ	2009-2021	GCN số 01121000172 ngày 24/6/2008 của UBND Thành phố	1.800.000	Đô thị
4	Công trình hỗn hợp nhà chung cư cao tầng	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng công trình 134	Phường Ngọc Hà	2008- 2009 (2010-2011)	GCN số 01121000959 ngày 13/3/2011 của UBND Thành phố	177.154	Đô thị
5	Hoàn Dự án Khách sạn dân tộc số 349 phố Đội Cấn, Liễu Giai, Ba Đình	Công ty CP Đầu tư và Khoáng sản Hợp Thành	Phường Ngọc Hà	Hoàn thành năm 2026	Số 3022/QĐ-UBND ngày 30/6/2015; QĐ điều chỉnh số 4307/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND Thành phố	1.096.000	TMDV
6	Dự án xây dựng Trung tâm thương mại và nhà ở tái định cư tại chỗ	Công ty cổ phần Thời đại mới T&T	Phường Cửa Nam	2010-2021	Số 01121000863 ngày 24/06/2010 của UBND Thành phố	1.299.000	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
7	Khu chức năng đô thị Dệt 8-3 và Hanosimex tại số 460 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng và số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động quận Hoàng Mai (Times City)	Công ty cổ phần Vinhomes	Phường Hai Bà Trưng	2010-2019	Số 598/KH&ĐT-TĐ ngày 04/5/2004 của UBND Thành phố	5.680.000	Đô thị
8	Khu nhà ở số 54, ngõ 459 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng (được đổi tên là: Khu nhà ở tại ngõ 459 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng)	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội	Phường Bạch Mai	2012-2017	GCN số 01121001152 ngày 23/5/2013; Số 360/QĐ-UBND ngày 16/01/2019; 5009/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND Thành phố	133.897	Đô thị
9	Khu dịch vụ, văn phòng và nhà ở tại 131 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa	Công ty TNHH tổng hợp Huy Hùng	Phường Đống Đa	2005-2015	Số 7086/UBND-KH&ĐT ngày 24/7/2009 của UBND Thành phố	258.692	Đô thị
10	Đầu tư xây dựng văn phòng giao dịch, nhà ở, chung cư cao tầng, biệt thự nhà vườn để bán và cho thuê	Liên danh Công ty CP đầu tư và xây dựng Xuân Mai và Công ty cp sản xuất bao bì và hàng xuất khẩu	Phường Hoàng Liệt	2010-2022	Số 457/QĐ-UBND ngày 27/01/2010 của UBND Thành phố	3.100.200	Đô thị
11	Bệnh viện chuyên khoa tư nhân Mắt Hà Nội tại khu đô thị Đền Lừ, quận Hoàng Mai	Công ty CP Kính mắt Hà Nội	Phường Tương Mai	2007-2008	GCNĐT: số 01121000124 ngày 27/12/2007 của UBND Thành phố	120.300	Y tế

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
12	Công trình hỗn hợp thương mại, nhà ở chung cư cao tầng cho thuê và trường THCS	Công ty TNHH Liên doanh đầu tư Thái Bình Dương	Phường Tương Mai, Vĩnh Tuy	2011-2014	Số 01121000910 ngày 02/12/2010 của UBND Thành phố	1.317.600	Đô thị
13	Khu nhà ở ngõ 83 đường Trường Chinh, quận Thanh Xuân (nay là 41 phố Phương Liệt)	Công ty TNHH Nhà nước một thành viên cơ điện Trần Phú	Phường Tương Mai	I/2013-IV/2015	GCN số 01121001043 ngày 11/11/2011 của UBND Thành phố	758.999	Đô thị
14	Văn phòng thương mại và trưng bày giới thiệu sản phẩm	Công ty cổ phần Thiết bị điện Vạn Xuân	Phường Hoàng Mai	Quý IV năm 2006	Số 5037/QĐ-UBND ngày 30/11/2021; điều chỉnh GCNĐKĐT lần 1 ngày 23/12/2024	50.522	TMDV
15	KĐT Pháp Vân - Tứ Hiệp	Tổng công ty đầu tư phát nhà - Bộ XD (HUD)	Phường Yên Sở	2001-2006	Số 1764/BXD-KHKT ngày 05/10/2001 của Bộ Xây dựng	664.200	Đô thị
16	XD khu nhà ở X2	Tổng công ty đầu tư và phát triển nhà Hà Nội	Phường Định Công	IV/2016-III/2019	Số 300/QĐ-UB ngày 27/01/2005 của UBND Thành phố	1.382.500	Đô thị
17	Bệnh viện đa khoa Thanh Xuân	Công ty CP Bệnh viện Thanh Xuân	Phường Khương Đình,	Đến Quý IV/2026	GCN ĐT 01121001687 ngày 18/3/2014; số 1146/QĐ-UBND ngày 12/3/2019; số 2178/QĐ-UBND 24/06/2022 của UBND Thành phố	1.476.309	Y tế
18	Khu đô thị mới Hạ Đình	Công ty Cổ phần xây dựng lắp máy điện nước Hà Nội	Phường Thanh Liệt	2007-2010 (-III/2024)	Số 4746/QĐ-UB 05/7/2002 của UBND Thành phố	800.600	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
19	Dự án tòa nhà Dịch vụ thương mại, nhà trẻ và nhà ở cao tầng - VNT Hạ Đình	Liên danh: Công ty CP tập đoàn Đại Dương, Công ty CP Tập đoàn Khang Thông, Công ty CCP Đầu tư Xây dựng Đại An	Phường Khương Đình, Thanh Liệt	2014-2016 2013-II/2020	Số 01121001669 ngày 26/12/2013 của UBND Thành phố	568.800	Đô thị
20	Dự án KĐT Nam đường Vành đai 3	Công ty cổ phần Bitexco	Phường Thanh Liệt	GĐ1: III/2015-III/2018; GĐ2: I/2016-IV/2025	Số 3021/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND Thành phố	6.899.700	Đô thị
21	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, phường Hà Đông	Công ty CP Thương mại và đầu tư Toàn Cầu GTC	Phường Hà Đông	Hoàn thành Quý IV/2026	Số 2245/QĐ-UBND ngày 25/4/2014; số 332/QĐ-UBND ngày 22/01/2025; Số 14/QĐ-UBND ngày 5/01/2026 của UBND Thành phố	491.000	Nhà ở
22	Trường THCS và THPT Ban Mai tại Phường Vạn Phúc, quận Hà Đông (nay là phường Hà Đông), thành phố Hà Nội	Công ty TNHH Giáo dục và đào tạo Ngôn ngữ Ban Mai	Phường Hà Đông	Quý IV/2027	Chứng nhận đầu tư số 01121000394 ngày 08/3/2010; Quyết định điều chỉnh số 3861/QĐ-UBND ngày 26/6/2017; số 2542/QĐ-UBND ngày 17/6/2020; số 4994/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND Thành phố	635.000	Trường học

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
23	Dự án "Khu nhà ở Văn La"	Công ty cổ phần phát triển sông Đà SUDICO	Phường Phú La	II/2018-IV/2013	Số 2099/QĐ-UBND ngày 07/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	2.795.000	Đô thị
24	Khu tổ hợp văn phòng, dịch vụ thương mại và nhà ở cao cấp Emico Tower	Tổng Công ty Phát triển phát thanh truyền hình thông tin - CTCP	Phường Thanh Xuân	IV/2010-I/2013	GCN số 011210000033/CNĐT-UB ngày 09/01/2008 của UBND Thành phố	1.468.900	Đô thị
25	Dự án đầu tư hỗn hợp văn phòng cho thuê nhà ở và nhà trẻ	Công ty TNHH MTV Kinh doanh Dịch vụ Nhà Hà Nội và Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Nhà Hà Nội	Phường Thanh Xuân	2014-2024	Số 5477/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND Thành phố	1.716.000	Đô thị
26	Khu chung cư để bán và văn phòng làm việc cho thuê tại 106 đường Nguyễn Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân	Tổng Công ty Thành An và liên danh Công ty CPĐT và PTN số 41	Phường Thanh Xuân	2009-2013	GCN số 01121001684 ngày 24/02/2014 của UBND Thành phố	1.151.700	Đô thị
27	Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, phòng khám Đa khoa tại lô đất B9/CC1, CC3 khu đô thị Nam Trung Yên	Công ty CP Đầu tư Thủy Dương	Phường Yên Hòa	Hoàn thành năm 2026	Số 3778/QĐ-UBND ngày 07/8/2015; QĐ điều chỉnh số 5678/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND Thành phố	1.178.000	TMDV

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
28	Công trình thương mại dịch vụ, VP, nhà ở và gara cao tầng kết hợp trạm xăng	Liên danh Công ty CP Phát triển nhà ở Bắc Từ Liêm và Công ty CP Đầu tư xây dựng phát triển nhà ở số 7 Hà Nội	Phường Yên Hòa	2016-2021	Số 1580/QĐ-UBND ngày 05/4/2016; số 1079/UBND-KH&ĐT ngày 13/3/2017 của UBND Thành phố	627.000	Đô thị
29	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc kết hợp văn phòng cho thuê	Công ty cổ phần Địa chính Hà Nội	Phường Cầu Giấy	Từ quý IV năm 2013 đến quý IV năm 2018	Giấy CNĐT số 01121000321 điều chỉnh lần thứ nhất ngày 21/01/2014	165.103	TMDV
30	Nhà trẻ Mầm non Sao Hà Nội tại ô đất NT thuộc Khu tái định cư Xuân La phục vụ di dân GPMB Khu đô thị mới Tây Hồ Tây, phường Xuân La, quận Tây Hồ	Trường mầm non Sao Hà Nội	Phường Xuân Đỉnh	Hoàn thành năm 2017 (2019-2020)	Số 01121001094 ngày 08/6/2012; 19/11/2013; số 6043026410 ngày 22/8/2016 (Cấp GCNĐKĐT): số 2987/QĐ-UBND 16/6/2018; số 509/QĐ-UBND 09/02/2022 của UBND Thành phố	40.000	Giáo dục
31	Chung cư cao tầng lô E (ô C4) thuộc dự án đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm	Công ty TNHH Nhà nước MTV Thăng Long GTC	Phường Xuân Đỉnh	2008-2010	Số 01121000200 ngày 08/8/2008 của UBND Thành phố	95.000	Đô thị
32	Tổ hợp khách sạn, thương mại, văn phòng và nhà ở thấp tầng tại phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm (trước là xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm)	Công ty CP đầu tư An Lộc và Công ty CP đầu tư xây lắp thương mại và dịch vụ	Phường Xuân Đỉnh	III/2016-III/2018	Số 2002/QĐ-UBND ngày 22/5/2008, số 8799/QĐ-UBND ngày 22/5/2009 của UBND Thành phố	485.600	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
33	Khu đô thị mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh tại xã Cổ Nhuế và Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm	Liên doanh CEO và Công ty cổ phần XD số 9	Phường Đông Ngạc, Xuân Đỉnh	2002-2006	Số 8333/QĐ-UBND ngày 03/12/2002, số 6527/QĐ-UB ngày 29/10/2003, số 6539/QĐ-UBND ngày 15/12/2009 của UBND Thành phố	384.800	Đô thị
34	Tổ hợp công trình dịch vụ công cộng, văn phòng và nhà ở	Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đầu tư Thăng Long	Phường Từ Liêm	2014-2017	Số 384/QĐ-CT ngày 02/02/2007 của UBND Thành phố	966.400	Đô thị
35	DA XD trụ sở làm việc văn phòng cho thuê, Khách sạn Black Diamond	Công ty CP Gia Lộc Phát	Phường Đại Mỗ	Quý III/2024 - Quý IV/2027	Giấy CNĐT ngày 10/02/2011 của UBND TP; điều chỉnh L1 ngày 26/01/2015; L2 ngày 09/9/2024	1.495.000	TMDV
36	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Thành phố giao lưu tại phường Đông Ngạc và phường Phú Diễn	Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng quốc tế Vigeba	Phường Phú Diễn	Hoàn thành Quý IV/2030	Số 1964/UB-KH&ĐT ngày 20/5/2004; QĐ điều chỉnh số 5128/QĐ-UBND ngày 20/5/2023; số 68/QĐ-UBND ngày 07/01/2026 của UBND Thành phố	7.013.000	Khu đô thị
37	Xây dựng khu văn phòng giao dịch thương mại và nhà ở	Công ty Cp tư vấn đầu tư dự án quốc tế (ICC)	Phường Phú Diễn	II/2009-12/2011	Số 01121000262 ngày 21/01/2009 của UBND Thành phố	209.400	Đô thị
38	Trung tâm dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe cộng đồng tại Khu xứ đồng, xóm 6 + 8, thôn Hoè Thị, Thị Cẩm, xã Xuân Phương, Từ Liêm	Công ty CP Phát triển Y học An Việt	Phường Xuân Phương	2020-2022	Số 3822/QĐ-UBND ngày 23/6/2017; số 4417/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND Thành phố	125.571	Y tế

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
39	Trường mầm non tư thục Việt Pháp tại phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Công ty CP phát triển giáo dục và đào tạo Việt Pháp	Phường Xuân Phương	2025-2027	QĐ chấp thuận chủ trương đầu tư số 6294/QĐ-UBND ngày 15/11/2016; điều chỉnh số 550/QĐ-UBND ngày 18/6/2020; số 2589/QĐ-UBND ngày 05/5/2023; số 4625/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của UBND Thành phố	57.000	Trường học
40	Dự án tiểu khu nhà ở Đồi Dền	Công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Á Châu	Phường Tùng Thiện	2008-2010	Số 912/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND Thị xã Sơn Tây	552.000	Đô thị
41	Trụ sở văn phòng làm việc và trưng bày sản phẩm	Công ty cổ phần phân phối bán lẻ VNF 1	Phường Láng	Quý II/2025	Số 5037/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND Thành phố; điều chỉnh GCNĐKĐT lần 1 ngày 23/12/2024	50.522	TMDV
42	Nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu	Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 4	Phường Đại Mỗ	2020-2022	Số 2782/QĐ-UBND ngày 26/6/2020; 4174/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND Thành phố	570.600	Đô thị
43	Khu đô thị mới Phùng Khoang	Liên danh Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội và Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Đô thị	Phường Đại Mỗ	2016-2020	Số 2729/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND Thành phố	2.109.000	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
44	Trụ sở làm việc tại phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm	Công ty CP tư vấn đầu tư Tây Đô và Công ty CP Tập đoàn Nhựa Đông Á	Phường Đại Mỗ	Năm 2016-2018	Số 3806/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của UBND Thành phố	74.978	TMDV
45	Dự án khu chức năng đô thị ALASKA (Khu chức năng đô thị Đại Mỗ)	Công ty cổ phần tập đoàn FLC (Công ty cổ phần Đầu tư Địa ốc Alaska)	Phường Đại Mỗ	2012-2016	Số 4859/UBND-KH&ĐT ngày 25/6/2012 của UBND Thành phố	990.238	Đô thị
46	Dự án Đầu tư xây dựng Trường Đại học CMC - Giai đoạn 1	Trường Đại học CMC	Phường Tây Mỗ	Quý I/2024 - T4/2027	Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 03/6/2010, chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 01/4/2015; QĐ điều chỉnh số 1759/QĐ-UBND ngày 15/4/2021; số 4811/QĐ-UBND ngày 13/9/2024; số 6091/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND Thành phố	419.000	Trường học
47	Xây dựng nhóm nhà ở Tây Nam	Công ty CP Xây dựng phát triển nhà DAC Hà Nội	Phường Tây Mỗ	2020-2024	Số 5911/QĐ-UBND ngày 29/11/2010; số 6354/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của UBND Thành phố	877.600	Đô thị
48	Dự án Văn phòng cho thuê kết hợp khách sạn	Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Ba Đình	Phường Tây Hồ	Quý IV/2026 - Quý IV/2028	Giấy CNĐT số 01121000403 ngày 27/4/2010; số 5285/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND Thành phố	107.717	TMDV

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
49	Tổ hợp siêu thị, văn phòng kết hợp nhà ở tại lô CT-08C thuộc Khu đô thị mới Việt Hưng, phường Đức Giang, quận Long Biên	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành	Phường Việt Hưng	2015-2022	GCN số 01121000274 ngày 09/02/2009 của UBND Thành phố	320.000	Đô thị
50	Khu nhà ở Thạch Bàn	Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị (BQP)	Phường Long Biên	2011-2017-2018-2022	Số 9495/UBND-KH&ĐT 20/4/2010 của UBND Thành phố	1.493.800	Đô thị
51	Khu nhà ở Thạch Bàn Lakeside	Công ty TNHH Bất động sản Thạch Bàn Lakeside	Phường Long Biên	2017-2021	Số 1335/QĐ-UBND ngày 18/3/2016; số 6020/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND Thành phố	2.939.000	Đô thị
52	Khu đô thị mới Việt Hưng	Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị(BXD)	Phường Long Biên	2004-2024	Số 2524/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	3.273.900	Đô thị
53	Dự án khu chức năng đô thị mới Thượng Thanh	Công ty cổ phần Khai Sơn	Phường Long Biên	2015-2022	GCN số 01121001059 ngày 30/12/2011 của UBND Thành phố	2.954.600	Đô thị
54	V/v chấp thuận đầu tư Dự án xây dựng nhà ở cho người thu nhập thấp NP7-1, NO7-2 tại ô đất NO7 thuộc KĐT mới Sài Đồng	Công ty cổ phần Xây dựng số 3 Hà Nội	Phường Long Biên	IV/2015-IV/2017	Số 410/QĐ-UBND ngày 28/02/2008; số 2761/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND Thành phố	130.300	Đô thị
55	Khu đô thị mới Nam An Khánh	Công ty CP ĐT phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà (SUDICO)	Xã An Khánh	2008-2013	Số 885/CP-CN ngày 25/6/2004 của Thủ tướng Chính phủ	825.000	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
56	Khu đô thị Nam An Khánh phần mở rộng khu B	Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà (SUDICO)	Xã An Khánh	2004-2016	Số 2603/QĐ-UBND ngày 21/7/2008 của UBND Thành phố	5.860.900	Đô thị
57	Trung tâm dạy nghề Cửu Long tại phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm	Công ty CP Sản xuất và Xuất nhập khẩu Cửu Long	Phường Xuân Phương	2011 - 2017 (2018-2019)	Số 11361/UBND-KH&ĐT ngày 26/11/2009; số 501/QĐ-UBND 26/01/2018 của UBND Thành phố	228.500	Giáo dục
58	Tòa nhà văn phòng làm việc và giới thiệu sản phẩm Cầu Tiên	Tổng Công ty rau quả, nông sản – Công ty cổ phần.	Phường Hoàng Mai	Hoàn thành Quý III/2025	Số 3358/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND Thành phố	123.000	TMDV
59	Trường Tiểu học, Mầm non tư thục CEO tại ô đất CC-03, CC-05, Khu đô thị tại lô đất N1+N3, Khu đô thị mới Quốc Oai, huyện Quốc Oai	Công ty CP Tập đoàn C.E.O	Xã Quốc Oai	2018-2019 (2020-2021) (-III/2024)	Số 1755/QĐ-UBND 11/4/2018; số 2617/QĐ-UBND 22/6/2020; số 3007/QĐ-UBND 01/06/2023 của UBND Thành phố	121.000	Giáo dục
60	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Phú Hà	Công ty TNHH Hòa Phú Invest	Xã Thượng Phúc; xã Chương Dương	Quý I/2028	GCN ĐKĐT số 1827686648, cấp lần đầu ngày 04/6/2024, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 23/7/2025	2.938.000	CN
61	Khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn (Khu A)	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (GELEXIMCO)	Xã An Khánh	2007-2012 -2019	Số 1269/QĐ-UBND ngày 19/7/2007 của UBND tỉnh Hà Tây	21.757.000	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
62	Khu đô thị mới An Khánh - An Thượng (Khu Nam An Khánh mở rộng khu I -A)	Công ty tập đoàn Hà Đô - Bộ QP	Xã An Khánh	2007-2012 (II/2019-IV/2023)	Số 2145/QĐ-UBND ngày 19/11/2007 của UBND tỉnh Hà Tây	1.845.900	Đô thị
63	Khu du lịch, vui chơi giải trí, đô thị sinh thái Tuần Châu Hà Nội	Công ty Cổ phần Tuần Châu Hà Tây	Xã Quốc Oai	2007-2010	Số 03121000047 ngày 03/3/2007 của UBND tỉnh Hà Tây	7.060.400	Đô thị
64	Xây dựng khu biệt thự nhà vườn	Công ty cổ phần đầu tư An Lạc	Xã Yên Xuân	2008-2016	Số 25121000099 ngày 6/6/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	200.000	Đô thị
65	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho cán bộ công nhân viên Vicostone tại ô đất CT thuộc Khu dân dụng Bắc Phú Cát	Công ty CP đá ốp lát cao cấp Vinaconex (đổi tên lần 1: Công ty CP Vicostone; lần 2: Công ty CP Đá thạch anh cao cấp VCS) đã chuyển nhượng toàn bộ cho Công ty CP Phụng Hoàng Xanh A&A	Xã Hòa lạc	II/2012- I/2014 (IV/2017)	Số 3367/UBND-QHXDGT 07/5/2012 của UBND Thành phố	688.900	Đô thị
66	Khu đô thị Thiên Mã	Công ty cổ phần xây dựng và đầu tư Hoàng Phát	Xã Đoài Phương	2008-2011	Số 56/QĐ-CTHP 05/6/2008 của Công ty Hoàng Phát	897.000	Đô thị
67	Dự án vườn sinh thái và nhà nghỉ cuối tuần	Công ty CP thiết bị điện Hoàng Lộc đã đổi tên thành Công ty CP đầu tư Hà Nội - House.	Xã Quốc Oai	2006 - 2009	Số 02121000001 ngày 14/11/2006 của UBND tỉnh Hà Tây	85.000	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
68	Dự án Khu đô thị mới thuộc các lô đất N1+N3 Khu đô thị Quốc Oai	Công ty Cổ phần Tập đoàn C.E.O	Xã Quốc Oai	2007-2011	Số 2553/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Hà Tây	256.062	Đô thị
69	Khu trung tâm tòa nhà hỗ trợ thương mại, văn phòng cho thuê, nhà ở, dịch vụ bán và bảo hành xe ô tô.	Công ty cổ phần sửa chữa ô tô Trung Thượng.	Xã Quốc Oai	2008-2017	Số 1316/QĐ-UBND ngày 21/5/2008 của UBND tỉnh Hà Tây	75.000	Đô thị
70	Trung tâm đào tạo và thực hành dịch vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng Xuân Mai tại xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội	Công ty Cổ phần Trung Anh	Xã Xuân Mai	Quý I/2027	Giấy chứng nhận đầu tư số 01121001660 ngày 08/11/2013; QĐ điều chỉnh số 2772/QĐ-UBND ngày 27/5/2019; số 3615/QĐ-UBND ngày 20/7/2021; số 1741/QĐ-UBND ngày 26/3/2025; 6052/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND Thành phố	968.000	Y tế
71	Khu biệt thự vườn Cam - Orange Garden tại xã Vân Canh và xã Lại Yên, huyện Hoài Đức	Công ty Cổ phần VINAPOL	Xã Sơn Đông	2008-2021	Số 686/QĐ-UBND ngày 28/3/2008 của UBND Thành phố	2.640.000	Đô thị
72	Dự án xây dựng trang trại chăn nuôi bò sinh sản và bò thịt ứng dụng công nghệ cao Dương Hạ	HTX Dương Hạ	Xã Phúc Thọ	2018-2019	Số 2397/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND Thành phố	25.200	NN
73	XD nhà ở bán cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng Quân đội	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Việt Quang	Xã Xuân Mai	7/2015-12/2016	Số 5731/UBND-XDGT ngày 04/8/2014 của UBND Thành phố	135.762	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
74	Khu nhà vườn sinh thái Cẩm Đình - Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ	Công ty TNHH Kim Thanh	Xã Hát Môn	2007-2012	Số 1720/UBND-ĐT ngày 05/08/2020 của UBND Thành phố	35.794.360	Đô thị
75	Xây dựng khu Biệt thự nhà vườn	CT TNHH Xuân Cầu	Xã Hòa Lạc	2007-2014	Số 1846/UBND-ĐC ngày 19/12/2005, số 742/QĐ-UBND ngày 07/4/2006, số 309/UBND-ĐT ngày 29/02/2008 của UBND Thành phố	303.400	Đô thị
76	Khu nhà ở Song Phương (Điểm dịch vụ thương mại và nhà ở Song Phương)	CTCP TM & DV Phương Viên	Xã An Khánh	2004-2012	Văn bản số 389/CP-CN ngày 25/3/2004 (TTg cho phép đầu tư)	467.100	Đô thị
77	Trường cao đẳng kỹ thuật công nghệ Bách Khoa tại xã Văn Bình, huyện Thường Tín	Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Bách Khoa (trước là Trường cao đẳng công nghệ Bách Khoa)	Xã Thường Tín	2007-2010 (III/2022) (-I/2024)	Số 2809/QĐ-UBND ngày 02/7/2021; số 4005/QĐ-UBND ngày 09/08/2023 của UBND Thành phố	253.900	Giáo dục
78	Xây dựng trụ sở công ty, trung tâm trưng bày, giới thiệu sản phẩm	Công ty TNHH MTV Sino Việt Nam	Xã Ngọc Hồi	Quý I/2018	Giấy CNĐT số 01121001149 ngày 08/5/2013; số 707/UBND-KH&ĐT ngày 22/02/2018 của UBND Thành phố	93.738	TMDV

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
79	Khu đô thị Cầu Bươu	Công ty kinh doanh phát triển nhà và đô thị Hà Nội - HANHUD	Phường Thanh Liệt	IV/2004-IV/2009	Số 08/CP-CN 30/6/2004 (Chỉ căn cứ Tờ trình số 28/TTr-UB 26/5/2004 của UBND TP và ý kiến các Bộ, Giao UBND TP tiếp thu, chỉ đạo hoàn chỉnh BCNCK; phê duyệt và triển khai thực hiện); Số 3209/UB-XDĐT 08/9/2004 của UBND Thành phố	817.200	Đô thị
80	Nhà ở cao tầng để bán tại thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Xã Thanh Trì	2011-2014	Số 208/UB-XDĐT 27/1/2006 của UBND Thành phố	305.800	Đô thị
81	Khu đô thị mới Dương Nội (phần đầu nối GT, đất xen kẽ và dải cây xanh) -	Công ty TNHH Tập đoàn Nam Cường	Phường Dương Nội	2008-2020	GCN số 01121000118 ngày 11/12/2007; ngày 17/10/2008 của UBND Thành phố	2.495.900	Đô thị
82	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Đông Anh	Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam	Xã Phúc Thịnh; xã Đông Anh	36 tháng kể từ ngày nhà nước bàn giao đất	Số 221/QĐ-TTg ngày 05/3/2024 của Thủ tướng chính phủ	6.338.478	CN
83	Khu nhà ở Làng hoa Tiên Phong (Khu đô thị Làng hoa Tiên Phong)	Công ty cổ phần Đầu tư bất động sản Prime Land	Xã Mê Linh	2018-2023	Số 3535/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND Thành phố	3.864.500	Đô thị
84	Khu nhà chung cư cao tầng và nhà ở cán bộ công nhân các khu công nghiệp	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển 18	Xã Mê Linh	2008-2012	Số 19121000098 ngày 04/3/2008 của UBND Thành phố	1.198.800	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
85	Khu đô thị mới Chi Đông tại xã Quang Minh (Dự án ĐTXD hạ tầng kỹ thuật KĐT Chi Đông)	Liên doanh CEO và Công ty cổ phần XD số 9	Xã Quang Minh	2008-2011	Số 1663/QĐ-UBND ngày 28/5/2004 của UBND tỉnh Vĩnh phúc	558.600	Đô thị
86	Khu đô thị An Phát (Khu Du lịch 79 Mùa Xuân)	Công ty An Phát	Xã Tiên Thắng	2008-2011	GCN ĐT số 19121000080 ngày 14/3/2008 (tháng 12/2013 hoàn thành)	655.000	Đô thị
87	Dự án "Khu đô thị mới AIC"	Công ty bất động sản AIC	Xã Mê Linh	II/2021-IV/2026	Số 2572/QĐ-UBND ngày 21/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc	13.181.500	Đô thị
88	Dự án đầu tư khu nhà ở cho người thu nhập thấp xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc (nay thuộc xã Mê Linh, thành phố Hà Nội)	Công ty CP tập đoàn Videc	Xã Mê Linh	Quý I/2024 đến Quý IV/2030	Số 2708/QĐ-UBND ngày 29/7/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; điều chỉnh số 6261/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND Thành phố	2.393.000	NOXH
89	Trường đại học Tài chính-Ngân hàng Hà Nội tại xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Trường đại học tài chính ngân hàng Hà Nội	Xã Mê Linh	2025-2027	Số 2038/QĐ-UBND ngày 24/6/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; QĐ điều chỉnh 3934/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 số 3727/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND Thành phố	431.000	Trường học
90	Khu đô thị mới CEO Mê Linh tại các xã: Tráng Việt, Mê Linh, Văn Khê và Đại Thịnh, huyện Mê Linh	Công ty TNHH CEO quốc tế	Xã Quang Minh	2008-2026	Số 2518/QĐ-UBND ngày 18/7/2008; số 2755/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND Thành phố	2.168.100	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
91	Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp Sóc Sơn	Tổng Công ty thương mại Hà Nội	Xã Sóc Sơn	2009 - 2010	Giấy CNĐT số 01121000310 do UBND Thành phố cấp ngày 29/6/2009	83.060	TMDV
92	Khu nhà ở Mai Lâm tại xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Ba Đình	Xã Đông Anh	IV/2007-IV/2009	GCN số 01121000968 ngày 29/3/2011; Số 4558/UBND-XD ngày 22/5/2009; số 3731/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 của UBND Thành phố	39.886	Đô thị
93	Khu nhà ở liền kề thương mại Thành phố Xanh (Khu nhà ở dịch vụ) tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	Công ty cổ phần xây lắp I - Petrolimex	Xã Gia Lâm	2008-2024	01121000056 ngày 14/7/2007 của UBND Thành phố	541.000	Đô thị
94	Khu nhà ở để bán và cho thuê tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	Công ty Xây dựng Hồng Hà	Xã Gia Lâm	IV/2002-III/2003	Số 3964/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND Thành phố	19.039	Đô thị
95	Khu nhà ở Minh Giang - Đầm Và tại xã Tiền Phong, huyện Mê Linh (Khu nhà ở Minh Giang - Đầm Và phần diện tích mở rộng)	Công ty TNHH Minh Giang	Xã Mê Linh	III/2018-III/2021	Số 2148/QĐ-UBND ngày 19/11/2007; số 829/QĐ-UBND ngày 09/4/2008 của UBND Thành phố	1.190.500	Đô thị
96	Khu biệt thự nhà vườn, thương mại và dịch vụ tổng hợp Hưng Nga tại xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Hưng Nga	Xã Quang Minh	Hoàn thành 2018	Số 9700/UBND-KH&ĐT ngày 29/11/2010 của UBND Thành phố	357.582	Đô thị
97	Khu nhà ở thấp tầng Nguyễn Ngọc tại thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức	Công ty TNHH Nguyễn Ngọc	Xã Hoài Đức	II/2015-II/2016	GCN số 5/CNĐT 01121000005 của UBND Thành phố	88.396	Đô thị

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
98	Khu nhà ở xã hội AZ Thăng Long	Công ty cổ phần bánh kẹo Thăng Long	Xã Hoài Đức	2015-2022	Số 7594/UBND-KH&ĐT 25/9/2010 của UBND Thành phố	1.186.974	Đô thị
99	KĐT Kim Chung-Di Trạch	Tổng CT Thương Mại và Xây Dựng- Bộ GTVT (Viettracimex)	Xã Hoài Đức	II/2007-IV/2027	Văn bản số 797/UBND-TNMT ngày 11/11/2011 của UBND Thành phố	41.248.000	Đô thị
100	Khu nhà ở Minh Giang - Đầm Và (Giai đoạn 1)	Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Minh Giang	Xã Mê Linh	2004-2007	Số 2511/QĐ-UBND ngày 18/7/2008; số 1617/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND Thành phố	217.900	Đô thị
II	Dự án đầu tư công (100 Dự án)						
1	Đầu tư xây dựng Bệnh viện Nhi Hà Nội - giai đoạn 1	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phường Dương Nội	2021-2026	Số 4908/QĐ-UBND ngày 30/9/2015; số 5049/QĐ-UBND ngày 30/11/2021; số 5290/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND Thành phố	784.433	Y tế

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
2	Xây dựng nhà tái định cư tại phường Trần Phú, Hoàng Mai, Hà Nội	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố	Phường Hoàng Mai	2011-2027	Số 1570/QĐ-UBND ngày 04/4/2011; 6361/QĐ-UBND ngày 23/10/2013; 2949/QĐ-UBND ngày 26/6/2015; 4215/QĐ-UBND ngày 21/9/2021; 4488/QĐ-UBND ngày 15/11/2022; 117/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND Thành phố	925.638	HTKT tái định cư
3	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Nội Cói, huyện Phú Xuyên	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Xã Phú Xuyên	2019-28/2/2026	Số 5244/QĐ-UBND ngày 02/10/2018; 3628/QĐ-UBND ngày 21/7/2021; 1349/QĐ-UBND ngày 21/4/2022; 3631/QĐ-SGTV ngày 03/8/2023; 3562/QĐ-SXD ngày 29/12/2025 của UBND Thành phố	56.684	Giao thông
4	Xây dựng hoàn thiện nút giao Chùa Bộc - Thái Hà theo quy hoạch tại góc 1/4 nút giao từ Học viện Ngân hàng đến cổng trường Đại học Công đoàn	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Phường Kim Liên	2015-30/6/2026	Số: 5572/QĐ-UBND 28/10/2014; 8006/QĐ-UBND 17/11/2017; 4437/QĐ-UBND 02/10/2020; 1428/QĐ-UBND 27/4/2022; 775/QĐ-UBND 05/2/2024; 124/QĐ-UBND 10/01/2026 của UBND Thành phố	535.712	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
5	Xây dựng đường Phương Mai - Sông Lừ	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Phường Kim Liên	2018-quý IV/2026	Số 1966/QĐ-UBND ngày 04/5/2010; 4080/QĐ-UBND ngày 09/8/2018; 1887/QĐ-UBND ngày 26/4/2021; 1328/QĐ-UBND ngày 03/3/2023; 6750/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; 5831/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của UBND Thành phố	225.792	Giao thông
6	Xây dựng nâng cấp mở rộng đường nhánh nối QL1A với đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, đoạn qua KCN hỗ trợ Nam Hà Nội	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Xã Phú Xuyên	2015-2023	Số 3084/QĐ-UBND 02/7/2015; 972/VP-ĐT 05/02/2018; 1596/QĐ-UBND 17/4/2020; 235/QĐ-UBND 17/01/2022 của UBND Thành phố	89.172	Giao thông
7	Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A đoạn Văn Điển - Ngọc Hồi (Km185 - 189)	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Xã Ngọc Hồi, xã Thanh Trì	2010 - quý I/2026	Số 3553/QĐ-UBND 19/7/2010; 6010/QĐ-UBND 28/8/2017; 1951/QĐ-UBND ngày 23/4/2019; 417/QĐ-UBND ngày 13/8/2020; 1310/QĐ-UBND ngày 17/3/2021; 178/QĐ-UBND ngày 09/01/2023; 294/QĐ-BQLCTGT ngày 11/5/2023; 1837/QĐ-UBND ngày 08/4/2024; 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND Thành phố	887.735	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
8	Đầu tư xây dựng cầu Bài Văn, huyện Ba Vì	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Xã Suối Hai	Hoàn thành Quý II/2026	Số 3098/QĐ-SGTVT ngày 15/6/2022; số 108/QĐ-SGTVT ngày 11/01/2024; số 438/QĐ-BQLCTGT ngày 12/7/2024; 360/QĐ-SXD ngày 29/9/2025 của Sở Xây dựng	36.145	Giao thông
9	Xây dựng tuyến đường nối tiếp đường tỉnh 421B đoạn từ cầu vượt Sài Sơn qua khu hành chính huyện Quốc Oai kết nối với đường tỉnh 421B (đoạn Thạch Thán - Xuân Mai)	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Xã Quốc Oai	2020-2026	Các số: 5012/QĐ-UBND 09/11/2020; 6665/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; số 5902/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND Thành phố	477.220	Giao thông
10	Xây dựng tuyến đường phát triển phía Tây Nam huyện Quốc Oai từ đường tỉnh 421B đi đường tỉnh 419 nối với đường tỉnh 423 hiện trạng	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Xã Quốc Oai	2021-2026	Số: 1161/QĐ-UBND 10/3/2021; 6667/QĐ-UBND 29/12/2023; số 5995/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND Thành phố	370.314	Giao thông
11	Xây dựng tuyến đường số 3 vào trung tâm khu đô thị mới Tây Hồ Tây	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Phường Xuân Đình	Hoàn thành Quý IV/2026	Số: 2148/QĐ-UBND ngày 02/5/2019; 5442/QĐ-UBND ngày 16/10/2015; 2155/QĐ-UBND ngày 02/5/2019; 4204/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND Thành phố; 25/QĐ-SXD ngày 12/01/2026 của Sở Xây dựng	127.273	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
12	Xây dựng tuyến đường số 5 vào trung tâm khu đô thị mới Tây Hồ Tây	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	Phường Xuân Đình	Hoàn thành Quý IV/2026	Số: 4882/QĐ-UBND ngày 26/10/2012; 2080/QĐ-UBND ngày 21/5/2020; 4203/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND Thành phố; 3420/QĐ-SXD ngày 18/12/2025 của Sở Xây dựng	60.028	Giao thông
13	Dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Xã Hoài Đức	2014 - Hết năm 2026	Số 5118/QĐ-UBND ngày 26/8/2013; 1464/QĐ-UBND ngày 28/3/2019; 1988/QĐ-UBND ngày 13/5/2020; 1044/QĐ-UBND ngày 03/3/2021; 2263/QĐ-UBND ngày 30/6/2022; 1078/QĐ-UBND ngày 27/2/2024 và số 2718/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND Thành phố	231.523	Môi trường
14	Công trình trọng điểm 2021-2025: Xây dựng khu LHXLCT Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn, Hà Nội	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Xã Trung Giã	2012-2026	Số 4910/QĐ-UBND ngày 24/10/2011; các Quyết định điều chỉnh số: 5633/QĐ-UBND ngày 10/10/2016; 3472/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; 957/QĐ-UBND ngày 04/3/2020; 1009/QĐ-UBND ngày 01/3/2021; 2005/QĐ-UBND ngày 15/6/2022; 1021/QĐ-UBND ngày 23/02/2024; 6382/QĐ-UBND ngày 11/12/2024; 6554/QĐ-UBND ngày 31/12/2025; của UBND Thành phố	1.487.018	Môi trường

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
15	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới cụm công trình đầu mối trạm bơm Bộ Đầu, huyện Thường Tín	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Xã Thường Tín	2021-2025	Số 5520/QĐ-UBND ngày 24/10/2014; 2808/QĐ-UBND ngày 02/7/2021; 1256/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND Thành phố	208.648	Nông nghiệp
16	Dự án xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Phường Sơn Tây	2024-2027	Số 1973/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND Thành phố	500.912	Môi trường
17	Dự án Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Phường Hà Đông	2024-2027	Số 2018/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND Thành phố	739.672	Môi trường
18	Dự án xây dựng, nâng cấp trạm bơm Phương Trạch, huyện Đông Anh	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Xã Vĩnh Thanh	2018-2026	Số 6000/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 3055/QĐ-UBND ngày 9/7/2020; 4568/QĐ-UBND ngày 21/11/2022; số 6100/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND Thành phố	911.509	Nông nghiệp
19	Mở rộng khu XLCT Sóc Sơn theo Quy hoạch 609/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Xã Trung Giã	2018-2020	Số 39/HĐND-KTNS ngày 23/01/2018 của HĐND Thành phố	1.489.378	Môi trường

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
20	Xây dựng cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Kim Liên	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Phường Kim Liên	Hoàn thành năm 2027	Số 2482/QĐ-UB ngày 23/4/2004 của UBND Thành phố; 2345/QĐ-SXD ngày 27/12/2016 của Sở Xây dựng; 5544/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND Thành phố	56.835	Môi trường
21	Cải tạo, công hóa mương Vĩnh Tuy (đoạn phía Bắc đường Minh Khai từ đường Minh Khai đến phố Vĩnh Tuy)	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Phường Vĩnh Tuy	Hoàn thành năm 2026	Số 5787/QĐ- UBND ngày 30/10/2015; số 4304/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND Thành phố	16.639	Môi trường
22	Dự án hệ thống thoát nước, hồ điều hòa, trạm bơm Vĩnh Thanh, huyện Đông Anh	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT và Nông nghiệp	Xã Vĩnh Thanh	2019-2026	Số 6120/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND Thành phố	817.629	Môi trường
23	Gia cố kè chống sạt lở bờ hữu sông Hồng, xã Chu Minh, huyện Ba Vì	Ban QLDA ĐTXD CT HTKT&NN	Xã Minh Châu	2018 - 2022	Số 7563/QĐ-UBND ngày 31/10/2017; số 6248/QĐ-UBND ngày 08/11/2019; số 4645/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND Thành phố	28.017	Nông nghiệp

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
24	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm TP Hà Nội, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội	Ban QLDS Đô thị	Thành phố Hà Nội	2008-2027	Số 1970/QĐ-UBND ngày 27/4/2009; 5456/QĐ-UBND ngày 02/11/2010; 4007/QĐ-UBND ngày 28/6/2013; 4036/QĐ-UBND ngày 26/7/2019; 3785/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND Thành phố; 2186/QĐ-TTg ngày 05/12/2014; 588/QĐ-TTG ngày 30/5/2023 của Chính phủ;	34.826.049	Giao thông
25	Xây dựng Tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo	Ban QLDS Đô thị	Thành phố Hà Nội	2009-2031	Số: 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008; 3211/QĐ-UBND ngày 26/6/2009; số 1578/QĐ-TTg ngày 16/12/2024 của UBND Thành phố	35.588.000	Giao thông
26	Xây dựng tuyến đường trung tâm xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội	UBND xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	2020-2026	Số 4150/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Quốc Oai	47.542	Giao thông
27	Xây dựng tuyến đường tránh đường tỉnh 419 đoạn qua xã Tân Hòa	UBND xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	2019-2026	4156/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Quốc Oai	44.791	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
28	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường tỉnh lộ 418 đoạn Km0+Km3, thị xã Sơn Tây	UBND xã Đoài Phương	Xã Đoài Phương	2018-2026	Số 6009/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 4938/QĐ-UBND ngày 03/11/2020; 7471/QĐ-UBND ngày 27/12/2022; 6195/QĐ-UBND ngày 12/12/2023; 6007/QĐ-UBND ngày 05/12/2024; 1076/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND Thành phố	76.668	Giao thông
29	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Vân Đình đến đường tỉnh lộ 424 (76 cũ), địa phận huyện Ứng Hòa	UBND xã Hòa Xá	Xã Hòa Xá	2021-2026	Số 2718/QĐ-UBND ngày 24/6/2021; 5240/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của UBND Thành phố	651.987	Giao thông
30	Cải tạo, nâng cấp mặt đê sông Hồng (đoạn từ thị trấn Phú Minh đến xã Quang Lãng), huyện Phú Xuyên	UBND xã Phú Xuyên	Xã Phú Xuyên	2023 - 2026	Số 4548/QĐ-UBND ngày 18/11/2022; 4415/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND Thành phố	383.080	Nông nghiệp
31	Cải tạo, nâng cấp đê tả Bùi, hữu Đáy, huyện Chương Mỹ	UBND xã Quảng Bị	Xã Phú Nghĩa, Quảng Bị, Hòa Phú	2024-2027	Số 5867/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND Thành phố	460.000	Nông nghiệp

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
32	Cải tạo nâng cấp kênh tưới hồ Tân Xã kết hợp làm đường giao thông nông thôn	UBND xã Hạ Bằng	Xã Hạ Bằng	2012 - 2016	Số 7587/QĐ-UBND ngày 27/10/2014; số 1872/QĐ-UBND ngày 24/4/2015; số 7218/QĐ-UBND ngày 23/10/2015; số 1090/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của UBND Thành phố	44.082	Nông nghiệp
33	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh Thạnh Phú kết hợp làm đường giao thông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	UBND xã Tiên Thắng	Xã Tiên Thắng, xã Quang Minh	2024 - 2026	Số 1488/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của UBND Thành phố	368.000	Nông nghiệp
34	Cải tạo nâng cấp đường 35 đoạn giữa tuyến (Km 4+469,12 đến Km 12 +733,55)	UBND xã Trung Giã	Xã Trung Giã, Kim Anh	2015- 2026	Số 5570/QĐ-UBND ngày 28/10/2014; 923/QĐ - UBND ngày 02/03/2020; 177/QĐ - UBND ngày 14/01/2022; 3161/QĐ - UBND ngày 8/06/2023; 3754/QĐ-UBND ngày 10/7/2025; 6179/QĐ-UBND ngày 12/12/2025; 869/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của UBND Thành phố	197.204	Giao thông
35	Đường trục từ kinh tế phía Nam thành phố Hà Nội đi QL 38 tỉnh Hà Nam, huyện Ứng Hòa	UBND xã Ứng Hòa	Xã Ứng Hòa	2021-2026	Số 3954/QĐ-UBND ngày 23/7/2019; số 875/QĐ-UBND ngày 22/02/2021; 1201/QĐ-UBND ngày 23/02/2023; số 6163/QĐ-UBND ngày 28/11/2024; số 6425/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND Thành phố	108.388	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
36	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Xuân Diệu	UBND phường Tây Hồ	Phường Tây Hồ	2018-2025	Số 2350/QĐ-UBND ngày 27/10/2017; 2136/QĐ-UBND ngày 30/7/2019; 5052/QĐ-UBND ngày 30/12/2021; 5088/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; 684/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND quận Tây Hồ (trước đây); Số 826/QĐ-UBND ngày 18/10/2025 của UBND phường Tây Hồ.	388.480	Giao thông
37	Cải tạo, mở rộng ngõ 381 đường Nguyễn Khang (từ phố Thành Thái đến phố Nguyễn Khang)	UBND phường Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy	Hết năm 2027	Số: 1657/QĐ-UBND 08/4/2019; số 1429/QĐ-UBND ngày 27/4/2022, 6686/QĐ-UBND ngày 29/12/2023, 684/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND Thành phố ; 174/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của UBND phường Cầu Giấy	453.690	Giao thông
38	Xây dựng tuyến đường nối từ đường Cầu Giấy đến khu đô thị mới Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội	UBND phường Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy	2016-2025	Số 7587/QĐ-UBND ngày 21/10/2017; 375/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 định số 1658/QĐ-UBND ngày 17/5/2022, số 710/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND quận Cầu Giấy, số 120/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND thành phố	1.337.990	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
39	Tôn tạo, chỉnh trang ao đình Thọ Tháp	UBND phường Cầu Giấy	Phường Cầu Giấy	2024-2025	QĐ số 590/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của UBND quận Cầu Giấy	7.652	Môi trường
40	Xây dựng đoạn đường nối từ đường Trung Yên 6 ra đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận UBND phường Cầu Giấy, Hà Nội	UBND phường Yên Hòa	Phường Yên Hòa	2018-2026	Số: 7876/QĐ-UBND ngày 10/11/2017; 1049/QĐ-UBND ngày 04/3/2021; 523/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND quận Cầu Giấy; số 1659/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND Thành phố	58.938	Giao thông
41	Xây dựng đường Tam Trinh	UBND phường Hoàng Mai	Phường Hoàng Mai	2016-2026	Số 5504/QĐ-UBND ngày 28/11/2012; 6444/QĐ-UBND 18/12/2023 của UBND Thành phố	3.354.223	Giao thông
42	Xây dựng 1/2 cầu Đền Lừ và tuyến đường 2,5 đoạn phía Bắc Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, quận Hoàng Mai	UBND phường Hoàng Mai	Phường Hoàng Mai	2013-2024	Số 4889/QĐ-UBND ngày 29/10/2012; 1513/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của UBND Thành phố	152.485	Giao thông
43	Nâng cấp mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch	UBND phường Vĩnh Hưng	Phường Vĩnh Hưng	Hoàn thành năm 2027	Số 716/QĐ-UBND ngày 01/02/2013; 4769/Q Đ-UBND ngày 5/9/2019; 4322/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND Thành phố	2.493.213	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
44	Xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên	UBND phường Việt Hưng	Phường Việt Hưng	2019-2026	Số 6121/QĐ-UBND ngày;31/10/2019; 4865/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của UBND Thành phố	696.982	Giao thông
45	Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B = 17,5m (L=1050m); B = 22m (L=356m), B= 40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh	UBND phường Việt Hưng	Phường Việt Hưng	2021-2026	Số126/QĐ-UBND ngày 11/01/2021; 4852/QĐ-UBND ngày 17/9/2024	382.610	Giao thông
46	Xây dựng tuyến đường 25m từ khu TTTM Gia Thụy đến đường 40m khu đô thị mới Việt Hưng	UBND phường Việt Hưng	Phường Việt Hưng	2019-2026	Số: 2271/QĐ-UBND ngày 04/6/2020; 808/QĐ-UBND ngày 06/3/24; 1285/QĐ-UBND ngày 25/3/25 của UBND Thành phố	408.150	Giao thông
47	Xây dựng HTKT các ô quy hoạch A.4/NO4, A.8/NO1, A.8/NO2, A.4/P3, A.4/P4, A.4/HH2, A.4/HH3 phường Ngọc Thụy	UBND phường Bồ Đề	Phường Bồ Đề	2016-2027	Số: 7648/QĐ-UBND ngày 31/10/2016; 446/QĐ-UBND ngày 13/2/2023; 1929/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND Thành phố	117.767	Giao thông
48	Xây dựng tuyến đường 13,5m theo quy hoạch từ ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ qua trường mầm non Gia Thụy đến ngõ 720 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy	UBND phường Bồ Đề	Phường Bồ Đề	2021-2027	Số 1240/QĐ-UBND ngày 30/3/2021; 4191/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND Thành phố	51.527	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
49	Xây dựng tuyến đường từ đường Phạm Hùng đến đường Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm	UBND phường Từ Liêm	Phường Từ Liêm	2016-2026	Số: 4962/QĐ-UBND ngày 30/10/2015; 5942/QĐ-UBND ngày 03/12/2018; 1821/QĐ-UBND ngày 28/5/2020; 1418/QĐ-UBND ngày 11/6/2021; 5221/QĐ-UBND ngày 26/12/2022; 2930/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND Thành phố	518.979	Giao thông
50	Xây dựng đường nối từ đường Đỗ Đức Dục đi đường Mỹ Trì	UBND phường Từ Liêm	Phường Từ Liêm	2016-2026	Số: 4963/QĐ-UBND ngày 30/10/2015; 5941/QĐ-UBND ngày 03/12/2018; 1417/QĐ-UBND ngày ngày 11/6/2021; 5217/QĐ-UBND ngày 26/12/2022; 2931/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND Thành phố	264.707	Giao thông
51	Xây dựng tuyến đường từ đường Vũ Quỳnh đến đường Lê Đức Thọ - Phạm Hùng (đoạn sau Khu trung tâm thể thao dưới nước)	UBND phường Từ Liêm	Phường Từ Liêm	2018-2026	Số: 5164/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 1578/QĐ-UBND ngày ngày ngày 15/6/2021; 1232/QĐ-UBND ngày 12/4/2022; 2175/QĐ-UBND ngày 24/4/2024; 5891/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND Thành phố	603.367	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
52	Xây dựng tuyến đường từ khu đô thị Xuân Phương đến tổ dân phố số 4 ra đường Phương Canh, phường Xuân Phương	UBND phường Xuân Phương	Phường Xuân Phương	2020-2026	Số:2321/QĐ-UBND ngày 08/6/2020; 455/QĐ-UBND ngày 28/01/2022; số 608/QĐ-UBND ngày 03/4/2024; số 2935/QĐ-UBND ngày 10/12/2024; 1425/QĐ-UBND ngày 22/11/2025 của UBND Thành phố	34.813	Giao thông
53	Xây dựng tuyến đường từ trạm bơm Cầu Ngà qua đường 70 đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm (tuyến đường ven sông Cầu Ngà)	UBND phường Xuân Phương	Phường Xuân Phương	2018-2026	Số: 5171/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 2691/QĐ-UBND ngày 15/7/2020; 1231/QĐ-UBND ngày 12/4/2022; 5207/QĐ-UBND ngày 26/12/2022; 1954/QĐ-UBND ngày 09/4/2025 của UBND Thành phố	486.854	Giao thông
54	Xây dựng tuyến đường nối từ trường THCS Nam Từ Liêm đi Quốc Lộ 32 (đoạn hết địa phận quận Nam Từ Liêm)	UBND phường Xuân Phương	Phường Xuân Phương	2018-2025	Số: 5166/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 1577/QĐ-UBND ngày 15/6/2021; 1233/QĐ-UBND ngày 12/4/2022; 2166/QĐ-UBND ngày 23/4/2024; 1902/QĐ-UBND 04/4/2025 của UBND Thành phố	251.937	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
55	Xây dựng tuyến đường từ trạm bơm Cầu Ngà đến Đại lộ Thăng Long	UBND phường Xuân Phương	Phường Xuân Phương	2018-2027	Số: 5168/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 1576/QĐ-UBND ngày 15/6/2021; 1205/QĐ-UBND ngày 08/4/2022; 2539/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND Thành phố	230.747	Giao thông
56	Xây dựng tuyến đường từ Trung tâm thể thao quân đội Bộ Quốc phòng đến Khu bảo tàng quân sự Việt Nam (bao gồm cầu qua sông Nhuệ)	UBND phường Xuân Phương	Phường Xuân Phương	2018-2026	Số: 5167/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 433/QĐ-UBND ngày 08/3/2022; 760/QĐ-UBND ngày 06/2/2023; 1908/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND Thành phố	89.164	Giao thông
57	Xây dựng tuyến đường từ đường Tố Hữu đến đường 70 kéo dài (Từ làng Vạn Phúc quận Hà Đông đến tổ dân phố Tháp), phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm	UBND phường Đại Mỗ	Phường Đại Mỗ	2016-2026	Số 4952/QĐ-UBND ngày 30/10/2015; 5343/QĐ-UBND ngày 03/12/2018; 1387/QĐ-UBND ngày 11/6/2021; 5279/QĐ-UBND ngày 29/12/2022; 2932/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND Thành phố	581.064	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
58	Xây dựng tuyến đường Lương Thế Vinh (đoạn từ nút giao đường hồ Mễ Trì đến đường Tố Hữu).	UBND phường Đại Mỗ	Phường Đại Mỗ	2019-2027	Số: 5165/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Nam Từ Liêm; 3512/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; số 1911/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND phường Đại Mỗ	259.305	Giao thông
59	Xây dựng tuyến đường từ đường Tố Hữu đến khu nhà ở Trung Văn (đoạn ven sông Nhuệ).	UBND phường Đại Mỗ	Phường Đại Mỗ	2018-2020	Số 5169/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND Thành phố	304.475	Giao thông
60	Xây dựng đường từ đường Tố Hữu đến Khu nhà ở Trung Văn và đến nút giao đường Lương Thế Vinh - đường Hồ Mễ Trì	UBND phường Đại Mỗ	Phường Đại Mỗ	2016-2027	Số 2326/QĐ-UBND 08/6/2020 của UBND Thành phố; 5204/QĐ-UBND ngày 26/12/2022; 2934/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND quận Nam từ Liêm; 2541/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND phường Đại Mỗ	156.416	Giao thông
61	Xây dựng đường vào khu công nghiệp Nam Thăng Long - Giai đoạn I (nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài).	UBND phường Đông Ngạc	Phường Đông Ngạc	2008-2023	Số 3917/QĐ-UBND ngày 23/6/2004; 5906/QĐ-UBND ngày 23/12/2007 của UBND huyện Từ Liêm; Số 2012/QĐ-UBND ngày 12/11/2008; số 19/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND; số 5215/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND Thành phố	206.092	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
62	Xây dựng đường từ Đại học Mở địa chất đi Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm	UBND phường Đông Ngạc	Phường Đông Ngạc	2005-2022	Số: 2418/QĐ-UBND ngày 29/4/2005; Số 129/QĐ-QLDA ngày 06/10/2006; 5424/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND Thành phố; 8819/SXD-QLXD ngày 25/10/2024 của Sở Xây dựng	218.649	Giao thông
63	Xây dựng đường Tây Thăng Long (đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng)	UBND phường Đông Ngạc	Phường Đông Ngạc	2017-2026	Số 5995/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 3597/QĐ-UBND ngày 10/07/2024 của UBND Thành phố	2.344.315	Giao thông
64	Xây dựng đường nối Quốc lộ 3 - cụm công nghiệp tập trung Sóc Sơn, Hà Nội	UBND xã Sóc Sơn	Xã Sóc Sơn	2008-2026	Số: 7535/QĐ-UBND ngày 05/12/2019; 1594/QĐ-UBND ngày 13/5/2022; 8669/QĐ-UBND ngày 05/12/2024; 6518/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND Thành phố	387.862	Giao thông
65	Xây dựng đường nối Khu đô thị vệ tinh với đường Võ Nguyên Giáp, huyện Sóc Sơn	UBND xã Sóc Sơn	Xã Sóc Sơn	2019-2026	Số 1383/QĐ-UBND ngày 26/3/2019; 1053/QĐ-UBND ngày 13/3/2020; 5449/QĐ-UBND ngày 30/12/2021; 5363/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; 538/QĐ-UBND ngày 26/01/2024; số 6518/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND Thành phố	387.862	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
66	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường TL412 (đoạn qua thị trấn Tây Đằng đi hồ Suối Hai)	UBND xã Quảng Oai	Xã Quảng Oai	Hết năm 2026	Số 6067/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 2131/QĐ-UBND ngày 26/5/2020; 76/QĐ-UBND ngày 05/01/2023; 2711/QĐ-UBND ngày 23/5/2024; 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2025; 246/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND Thành phố	277.260	Giao thông
67	Nâng cấp, mở rộng QL32 trên địa bàn huyện Ba Vì (giai đoạn 1) - đoạn qua TT Tây Đằng	UBND xã Quảng Oai	Xã Quảng Oai	Hết năm 2026	Số 6067/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 2131/QĐ-UBND ngày 26/5/2020; 76/QĐ-UBND ngày 05/01/2023; 2711/QĐ-UBND ngày 23/5/2024; 03/QĐ-UBND ngày 03/01/2025; 246/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND Thành phố	511.166	Giao thông
68	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ KM0 đến Km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.	UBND xã Vân Đình	Xã Vân Đình	2019-2026	Số 3540/QĐ-UBND ngày 3/7/2019; 2888/QĐ-UBND ngày 24/5/2023; 3668/QĐ-UBND ngày 15/7/2024; 6590/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND Thành phố	262.545	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
69	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ Cầu Bâu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa	UBND xã Vân Đình	Xã Vân Đình	2019-2026	Số 6066/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 2887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023; 6589/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND Thành phố	329.682	Giao thông
70	Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Lâm Tiên đến nhà văn hóa thôn Lâm Tiên theo quy hoạch	UBND xã Thụ Lâm	Xã Thụ Lâm	2022-2027	Số 11198/QĐ-UBND ngày 31/12/2020; 6552/QĐ-UBND ngày 25/5/2022; 3040/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND Thành phố	62.073	Giao thông
71	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ ngã tư Nguyên Khê nối với đường bệnh viện Đông Anh đi đền Sái tại ngã ba Kim, huyện Đông Anh	UBND xã Thụ Lâm	Xã Thụ Lâm	2018-2026	Số 3615/QĐ-UBND ngày 01/7/2025; 6355/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND Thành phố	454.338	Giao thông
72	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ Km 6+585 - Km14+780 (tỉnh lộ 75 cũ) từ cầu Quảng Tái (xã Trung Tú) đến Cổng Thần (xã Minh Đức), huyện Ứng Hòa.	UBND xã Ứng Hòa	Xã Ứng Hòa	2019-2025	Số 6057/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 5282/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND Thành phố	246.207	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
73	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai	UBND xã Phú Cát	Xã Phú Cát	2019-2026	Số 6062/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 1063/QĐ-UBND ngày 28/3/2022; 175/QĐ-UBND ngày 09/01/2023; số 5717/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND Thành phố	482.536	Giao thông
74	Đường nối đường Đông Mỹ qua trường cấp 3 Đông Mỹ, huyện Thanh Trì	UBND xã Nam Phù	Xã Nam Phù	2020-2026	Số 6009/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 4938/QĐ-UBND ngày 03/11/2020; 6007/QĐ-UBND ngày 05/12/2024; 1076/QĐ-UBND 26/12/2025 của UBND Thành phố	76.668	Giao thông
75	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì	UBND xã Nam Phù	Xã Nam Phù	2020-2026	Số 5497/QĐ-UBND ngày 08/12/2020; 4566/QĐ-UBND ngày 21/11/2022; 6250/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 của UBND Thành phố	45.320	Giao thông
76	Xây dựng đường đê tả Đuống đoạn từ cầu Đuống đến cầu Phù Đổng, huyện Gia Lâm	UBND xã Phù Đổng	Xã Phù Đổng	2019-2026	Số 9008/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 2285/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; 221/QĐ-UBND ngày 17/01/2022; 173/QĐ-UBND 09/01/2023; 346/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND Thành phố	511.247	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
77	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đường Phan Đăng Lưu đến Yên Thường, huyện Gia Lâm	UBND xã Phù Đổng	Xã Phù Đổng	2019-2026	Số: 7887/QĐ-UBND ngày 25/10/2019; 189/QĐ-UBND ngày 09/01/2023; 344/QĐ-UBND ngày 18/01/2024; 293/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND Thành phố	287.737	Giao thông
78	Xây dựng tuyến đường quy hoạch 24,5m từ đê Đuống đến đường Dốc Lã - Ninh Hiệp	UBND xã Phù Đổng	Xã Phù Đổng	2018-2027	Số 9012/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 2286/QĐ-UBND ngày 10/5/2021; 1176/QĐ-UBND ngày 06/4/2022; 908/QĐ-UBND ngày 13/02/2023; 1121/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND Thành phố	348.477	Giao thông
79	Xây dựng tuyến đường Yên Viên - Đình Xuyên - Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm	UBND xã Phù Đổng	Xã Phù Đổng	2019-2026	Số 6666 /QĐ-UBND ngày 11/9/2020; 174/QĐ-UBND ngày 09/01/2023; 341/QĐ-UBND ngày 18/01/2024; số 320/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND Thành phố	242.836	Giao thông
80	Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 21B đoạn từ đầu đường tỉnh lộ 427 tới thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	UBND xã Thanh Oai	Xã Thanh Oai	2020-2026	Số: 6021/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 5365/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; 5501/QĐ-UBND ngày 30/10/2023; số 293/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 số 840/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND Thành phố	345.492	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
81	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Kim Bài tới nút giao ngã tư Vác	UBND xã Dân Hòa	Xã Dân Hòa	2021-2023	Số: 2290/QĐ-UBND ngày 04/6/2020; 5281/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của UBND Thành phố	386.155	Giao thông
82	Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Nguyễn Trãi - Dũng Tiến (đoạn từ chùa Đậu đến chợ Ba Lãng), huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	UBND xã Thượng Phúc	Xã Thượng Phúc	Hết quý IV năm 2026	Số 4176/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 5878/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND Thành phố	75.829	Giao thông
83	Cải tạo, chỉnh trang đường tỉnh lộ 427 đoạn từ QL21 B đến nút giao Khê Hôi (đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ) trên địa bàn huyện Thường Tín	UBND xã Thường Tín	Xã Thường Tín	2018-2026	Số 5951/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 4082/QĐ-UBND ngày 06/9/2021; 1755/QĐ-UBND ngày 27/3/2023; 6551/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND Thành phố	237.945	Giao thông
84	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 420 đoạn từ Km0+00 đến Km7+428 (ngã ba Hòa Lạc - ngã ba thị trấn Liên Quan), huyện Thạch Thất	UBND xã Thạch Thất	Xã Thạch Thất	2019-2026	Số 6058/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 15/QĐ-UBND ngày 05/01/2022; 51/QĐ-UBND ngày 14/01/2024 của UBND Thành phố	385.017	Giao thông
85	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 (từ Quốc lộ 1A đi Minh Tân, Quang Lãng)	UBND xã Đại Xuyên	Xã Đại Xuyên	2021-2026	Số 275/QĐ-UBND ngày 14/01/2020; 1069/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND Thành phố	766.488	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
86	Dự án cải tạo, chỉnh trang đoạn đường Quốc lộ 1A (đoạn Km207+250 - Km208) và hạ tầng khu trung tâm hành chính huyện Phú Xuyên	UBND xã Phú Xuyên	Xã Phú Xuyên	2019-2026	Số 5482/QĐ-UBND ngày 12/10/2018; 1467/QĐ-UBND ngày 29/4/2022; 364/QĐ-UBND ngày 16/01/2023; 120/QĐ-UBND ngày 09/01/2024; 259/QĐ-UBND ngày 15/01/2025; 126/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND Thành phố	156.156	Giao thông
87	Đường giao thông trục phát triển phía đông huyện Phú Xuyên (nối tỉnh lộ 428 đến tỉnh lộ 429)	UBND xã Phú Xuyên	Xã Phú Xuyên	2019-2026	Số 3539/QĐ-UBND ngày 03/7/2019; 1130/QĐ-UBND ngày 04/4/2022; 363/QĐ-UBND ngày 16/01/2023; 134/QĐ-UBND ngày 09/01/2024; 237/QĐ-UBND ngày 14/01/2025; 314/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND thành phố	283.795	Giao thông
88	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 419 trên địa bàn huyện Chương Mỹ	UBND xã Hòa Phú	Xã Hòa Phú	2021-2026	Số 6001/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 3797/QĐ-UBND ngày 03/8/2021; 35/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của UBND Thành phố	343.161	Giao thông
89	Cải tạo, nâng cấp đường Trường Yên - Trung Hòa - Tốt Động	UBND xã Phú Nghĩa	Xã Phú Nghĩa	2022-2026	Số 6034/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; số 8898/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện Chương Mỹ	89.769	Giao thông

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
90	Đường từ Quốc lộ 6 đến UBND xã Trung Hòa	UBND xã Phú Nghĩa	Xã Phú Nghĩa	2022-2027	Số 7020/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND huyện Chương Mỹ; số 2288/QĐ-UBND ngày 21/11/2025; 2432/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND xã Phú Nghĩa	51.707	Giao thông
91	XD, hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu vực hồ Trúc Bạch	UBND phường Ba Đình	Phường Ba Đình	2025-2026	Số 3102/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND quận Ba Đình	43.956	Môi trường
92	Nạo vét, cải tạo cảnh quan môi trường đầm Sen tại tổ dân phố 8, phường Trung Hưng	UBND phường Sơn Tây	Phường Sơn Tây	2025-2026	Số 1150/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND thị xã Sơn Tây	40.511	Môi trường
93	Cải tạo, chỉnh trang ao Cửa Quán thôn An Hạ xã An Thượng	UBND xã An Khánh	Xã An Khánh	2024-2026	Số 9445/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND huyện Hoài Đức	3.285	Môi trường
94	Xây dựng HTKT ngoài hàng rào rác thải Châu Can	UBND xã Chuyên Mỹ	Xã Chuyên Mỹ	2024-2026	Số 3085/QĐ-UBND 11/07/2022 của UBND huyện Phú Xuyên	49.999	Môi trường
59	Cải tạo, chỉnh trang ao làng Hương xã Dương Liễu	UBND xã Dương Hòa	Xã Dương Hòa	2025-2026	Số 4018/QĐ-UBND 30/8/2024 của UBND huyện Tả Thanh Oai	7.161	Môi trường

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Lĩnh vực
96	Cải tạo ao môi trường kết hợp sân vui chơi khu chăn nuôi thôn Thọ Vực xã Đồng Tháp	UBND xã Đan Phượng	Xã Đan Phượng	2024-2025	Số 3484/QĐ-UBND 17/5/2023 của UBND huyện Đan Phượng	13.349	Môi trường
97	Trồng cây xanh kết hợp kè cứng hóa ao Gò Bé, thôn Phúc Thọ	UBND xã Đông Anh	Xã Đông Anh	2025-2026	Số 10501/QĐ-UBND 18/10/2024 của UBND huyện Đông Anh	12.691	Môi trường
98	Di dân vùng ảnh hưởng môi trường (Bán kính 500m) của bãi chôn lấp rác thải huyện Ba Vì (5,6ha) kết hợp trồng cây tạo hành lang cách ly	UBND xã Suối Hai	Xã Suối Hai	2022-2025	Số 28/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của UBND TP	398.054	Môi trường
99	Cải tạo, nâng cấp hồ thôn Chu Mật, xã Thái Hòa	UBND xã Vật Lại	Xã Vật Lại	2024-2025	6327/QĐ-UBND ngày 23/9/2021; 8383/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Ba Vì	8.946	Môi trường
100	Cải tạo, chỉnh trang ao hồ, sân chơi tại khu Trũng Thịnh, thôn Đại Bản, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm	UBND xã Thuận An	Xã Thuận An	2026-2027	Số 88/QĐ-TTPTQĐ ngày 30/5/2024 của TTPTQĐ huyện Gia Lâm	23.056	Môi trường